

TÊN VẮC-XIN		Đã tiêm chủng thì đánh dấu ☑	0	1 tháng	2 tháng	3 tháng	4 tháng	5 tháng	6 tháng	7 tháng	8 tháng	9 tháng	10 tháng	11 tháng	1 tuổi	1 tháng	2 tháng	3 tháng	4 tháng	5 tháng	6 tháng	7 tháng	8 tháng	9 tháng	10 tháng	11 tháng	2 tuổi	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi	6 tuổi	7 tuổi	8 tuổi	9 tuổi	11 tuổi	13 tuổi		
Tn	Viêm gan siêu vi B	☐☐☐			1	2																																
Tn	Viêm gan siêu vi A	☐☐☐																																				
Đk	Ung thư cổ tử cung (HPV)	☐☐☐																																				
Tn	Cảm cúm	Mùa thu hàng năm																																				
Đk	Viêm não Nhật Bản	☐☐☐☐																																				
Đk	Thủy đậu	☐☐																																				
Tn	Quai bị	☐☐																																				
Đk	hỗn hợp :Sởi, sốt phát ban rubella (MR)	☐☐																																				
Đk	3 loại hỗn hợp (DPT): bạch hầu, uốn ván, ho gà và bại liệt trẻ em Polio (một loại đơn)	☐☐☐☐																																				
Đk	4 loại hỗn hợp: bạch hầu, uốn ván, ho gà và bại liệt (DPT-IPV)	☐☐☐☐																																				
Đk	Viêm phổi phế cầu khuẩn ở thiếu nhi (Prevenar 13)	☐☐☐☐																																				
Đk	Vi khuẩn Hib	☐☐☐☐																																				
Tn	Rotarix	☐☐																																				
Tn	Rotateq	☐☐☐☐																																				
Đk	Lao(BCG)	☐																																				
Đk	2 loại hỗn hợp (DT), tiêm bổ sung lúc 11 tuổi																																					
Đk	Trường hợp chưa tiêm xong hỗn hợp 3 loại(DPT): bạch hầu, uốn ván, ho gà và bại liệt (Polio) thì hãy hỏi ý kiến bác sỹ.																																					
Đk	Tiêm bổ sung, từ 9 tuổi trở lên đến dưới 13 tuổi																																					
Đk	Lần tiêm thứ 2 cách lần tiêm thứ 1 sau 2~4 tuần. Lần tiêm thứ 3 cách lần tiêm thứ 1 sau 6 tháng																																					
Đk	Đối tượng tiêm là nữ học sinh tiểu học lớp 6 và trung học lớp 1. Tùy vào loại vắc-xin (Cervarix hoặc Gardasil) mà lịch tiêm khác																																					
Đk	từ tháng 10 đến tháng 12 hàng năm																																					

Định kì (Đk) Nếu tiêm theo thời gian đã định theo chỉ định thì được tiêm miễn phí. **Thời kì được khuyến khích nên tiêm**

Tự nguyện (Tn) Cơ bản là phải trả phí. Tùy vào loại vắc-xin có thể nhận hỗ trợ phí. **Thời kì có thể tiêm nhiều loại vắc-xin cùng lúc.**

Đk : Vắc-xin sống **Đk** : Vắc-xin bất hoạt hóa **Đk** : Đối tượng tuổi tiêm ngừa định kì **Đk** : Tuổi có thể tiêm vắc-xin tự nguyện